

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK GLONG  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 45/2021/HSST

Ngày 30 - 11 - 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Đình Hưng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lý Văn Hòe và ông Nguyễn Hoài Phương

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Duy Cường – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Đắk Glong.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Đắk Glong tham gia phiên tòa:**  
Ông Bạch Đình Hồng Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai (bị hại yêu cầu xử công khai) vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐXXST - HS, ngày 19 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Dương Xuân T, (tên gọi khác: T 39) sinh năm 1992 tại tỉnh Thái Nguyên; nơi cư trú: Bon R, xã Q, Huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Đ (đã chết) và bà Dương Thị D, sinh năm 1969; bị cáo có vợ H'M và 01 con sinh năm 2018; tiền sự: 01. Ngày 01-12-2016 bị công an Huyện Đắk Glong xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau, bị cáo chưa thi hành; tiền án: 02. Ngày 11-3-2014 bị Tòa án nhân dân Huyện Đắk Glong xử phạt 10.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” tại bản án hình sự sơ thẩm số 06/2014/HSST, bị cáo chưa được xóa án tích; ngày 20-8-2019 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 02 năm tù về tội “Hủy hoại tài sản” tại bản án hình sự phúc thẩm số 68/2019/HS-PT, chưa được xóa án tích; bị bắt tạm giữ ngày 27-9-2021, sau đó cHển tạm giam - có mặt

2. Nguyễn Quang H, (tên gọi khác: Cu B); sinh năm 1992 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn Q, xã Q, Huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang M, sinh năm 1969 và bà Phan Thị N, sinh năm 1952; bị cáo có vợ Lê Thị Như H và 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Ngày 11-3-2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 05 năm tù, về tội “Hiếp dâm trẻ

em”, tại bản án hình sự sơ thẩm số 30/2009/HSST, đã được xóa án tích; bị bắt tạm giữ ngày 27-9-2021, sau đó cHển tạm giam - có mặt

- *Bị hại*: Chị Lê Thị Huỳnh T (N), địa chỉ: Thôn 1B, xã Q, Huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - có mặt

- *Người tham gia tố tụng khác*:

+ Người làm chứng: Anh Đinh Công P, địa chỉ: Bon R, xã Q, Huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt.

Anh Phạm Văn É, địa chỉ: Bon R, xã Q, Huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt.

Anh Nguyễn H, địa chỉ: Bon R, xã Q, Huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ, ngày 24-9-2021, Đinh Công P gọi điện thoại rủ Lê Thị Huỳnh T đến nhà Dương Xuân T ở bon R'B chơi. Cùng lúc đó, Trần Xuân T (sinh năm 1974, trú tại thôn Q, xã Q) gọi điện rủ T, P đến nhà T nhậu nên P điều khiển xe mô tô chở T, Phạm Văn É đi ra nhà T. Trên đường đi thì gặp Phạm Quang H nên P đưa điện thoại cho H và nói “Đón T đi chơi đi, bọn em đi ra nhà anh T rồi”

H dùng điện thoại của P gọi điện, nói cHện với T rồi điều khiển xe chạy tới gần cửa hàng Bách hóa xanh xã Q thì gặp T. H rủ T sang thôn Quảng T chơi nhưng do đã uống say nên T không đồng ý thì H rủ T đến quán cà phê Bất động sản ở gần Ủy ban nhân dân xã Q để H trả xe cho bạn rồi nhờ T chở tới nhà T. Tại nhà T lúc này có T, T, P, Ét, Mai T H đang uống rượu, sử dụng chất gây nghiện (nghi là ma túy) và nghe nhạc. H dẫn T vào ngồi bên cạnh T để cùng uống rượu rồi H đưa cho T hút 01 bi cô (dạng cần sa) từ điều làm bằng chai nhựa. Một lúc sau, T say rượu và say thuốc nên gục xuống bàn rồi nôn ói, dựa vào người T. Cả nhóm tiếp tục nhậu đến khoảng 22 giờ 30 phút thì P rủ T, Ét, H, H đi ra chợ Q ăn tối, để T và T ở nhà. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, cả nhóm quay lại nhà T thì thấy T vẫn còn say, nằm bất động trong phòng nên P, Ét và T bế T ra xe do H điều khiển, T ngồi sau ôm giữ T đi về hướng T tâm xã Q còn P chở Ét đi về nhà T. Trên đường đi, T nảy sinh ý định quan hệ tình dục với T nên nói với H “Đêm nay để con này cho tôi”, H hiểu ý của T là muốn quan hệ tình dục với T nên đồng ý và hỏi “Chở về đâu”, T trả lời “Chở nó về nhà tôi” H nói “ở nhà còn đông anh em, không tiện đâu, sao không đi nhà nghỉ” (có nghĩa là sao T không đưa T ra nhà nghỉ để quan hệ tình dục cho thoải mái?), thì T nói “Không có tiền và chứng minh”, H nói “tiền tôi có rồi, có chỗ này không cần chứng minh đâu”. Sau đó, H chở T và T đến nhà nghỉ Trà My do ông Nguyễn H làm chủ. Khi đến nhà nghỉ, H mở cửa phòng số 02 (cửa phòng không khóa) để T dìu T vào phòng, còn H đi tìm

gặp ông H trả 100.000 đồng tiền thuê phòng. Sau đó, H quay lại, đưa túi xách, mũ bảo hiểm và nói cho T biết đã thanh toán tiền phòng rồi điều khiển xe máy đi về.

T khóa cửa, tắt đèn, đặt T nằm thẳng trên giường rồi nằm bên cạnh, bắt đầu dùng tay sờ nắn bộ phận sinh dục của T. Do say rượu và say ma túy nên T nằm im, không có phản kháng. T cởi hết quần áo T và của mình rồi thực hiện hành vi giao cấu với T được khoảng 10 phút thì xuất tinh vào âm đạo của T và T nằm ngủ.

Đến khoảng 03 giờ sáng, ngày 25-9-2021, T tỉnh dậy, thấy T vẫn nằm còn say, không phản kháng được nên T tiếp tục sờ nắn bộ phận sinh dục và thực hiện hành vi giao cấu với T khoảng 05 phút thì xuất tinh vào âm đạo của T và ngủ tiếp.

Khoảng 04 giờ cùng ngày, T tỉnh dậy nên T cũng dậy theo, T bật đèn pin điện thoại, soi nhìn mặt T rồi yêu cầu T gọi điện cho P đưa xe tới trả cho T. Khoảng 15 phút sau, P điều khiển xe tới trả cho T đi về, còn P ở lại ngủ với T đến sáng rồi đi về nhà T. Đến 13 giờ cùng ngày, Lê Thị Huỳnh T đến Công an xã Q trình báo toàn bộ sự việc.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tình dục số 259/TD, ngày 29-9-2021 của T tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Đắk Nông kết luận: Hiện tại Lê Thị Huỳnh T không có TH, màng trinh rách cũ tới đáy vị trí 3 giờ, 6 giờ, 7 giờ (đối tượng giám định đã có con); soi tươi dịch âm đạo có tìm thấy tinh trùng; các tổn thương không để lại di chứng ảnh hưởng đến sức khỏe, tỷ lệ % TTCT là 0%.

Tại bản giám định số 1231/C09C-DD3, ngày 22-10-2021 của phân viện KHHS tại TP Đà Nẵng kết luận: Trong mẫu ghi thu dịch âm đạo của Lê Thị Huỳnh T có xác tinh trùng của Dương Xuân T và một người nam giới khác.

***Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:*** Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Đắk Glong đã tạm giữ: Số tiền 100.000 đồng (thu giữ của ông Nguyễn H); 01 khăn tắm, 01 ga trải giường; 02 khẩu T y tế; 01 áo vải, 01 áo lót, 01 quần dạng váy, 01 quần lót (thu giữ tại phòng số 02 của nhà nghỉ Trà My và do Lê Thị Huỳnh T giao nộp).

Ngày 09-11-2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Đắk Glong ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả lại những tài sản đã tạm giữ gồm 01 khăn tắm, 01 ga trải giường; 02 khẩu T y tế; 01 áo vải, 01 áo lót, 01 quần dạng váy, 01 quần lót cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Bản cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Hện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông truy tố các bị cáo Dương Xuân T về tội “Hiếp dâm” quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 141 của Bộ luật hình sự; Nguyễn Quang H về tội “Hiếp dâm” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 141 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Đắk Glong truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan.

Bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Dương Xuân T, Nguyễn Quang H, phạm tội “Hiếp dâm”; về hình phạt: Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 141; điểm s, b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Xuân T từ 08 đến 09 năm tù; áp dụng điểm d khoản 2 Điều 141; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H từ 07 đến 08 năm tù.

Đối với hành vi sử dụng ma túy, do không thu giữ được vật chứng nên không có căn cứ xử lý; đối với người đàn ông giao cấu với chị T tại nhà Trần Xuân T, cơ quan điều tra Công an Huyện Đắk Glong tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với ông Nguyễn H, không biết các bị cáo thuê nhà nghỉ để thực hiện hành vi hiếp dâm nên không có căn cứ xử lý.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng do các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội.

Ngày 09-11-2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Đắk Glong ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả lại những tài sản đã tạm giữ gồm 01 khăn tắm, 01 ga trải giường; 02 khẩu trang y tế; 01 áo vải, 01 áo lót, 01 quần dạng váy, 01 quần lót cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 587 và 592 của Bộ luật dân sự, buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho bị hại số tiền theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Đắk Glong, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Đắk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ buộc tội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ pháp lý qua đó xác định: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 24-9-2021, lợi dụng chị Lê Thị Huỳnh T đang trong tình trạng mất

tinh táo, không thể tự vệ được do sử dụng chất kích thích, Dương Xuân T cùng với Nguyễn Quang H đã chở chị Lê Thị Huỳnh T đến nhà nghỉ Trà My do ông Nguyễn H làm chủ thuộc Bon R, xã Q, Hện Đ, tỉnh Đắk Nông để T thực hiện hành vi giao cấu với chị T. Tại đây, trong khoảng thời gian từ 00 giờ đến 03 giờ ngày 25-9-2021, T đã thực hiện hành vi giao cấu trái với ý muốn của chị T 02 lần. Do đó hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “*Hiếp dâm*”, bị cáo T thực hiện hành vi khi đã tái phạm và chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp định khung hình phạt “tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 141 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Nguyễn Quang H thuộc trường hợp được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 141 của Bộ luật hình sự.

**Điểm d, i Khoản 2 Điều 141 Bộ luật Hình sự quy định:**

*“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc lợi dụng tình trạng không thể tự vệ được của nạn nhân hoặc thủ đoạn khác giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác trái với ý muốn của nạn nhân, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*a) ...;*

*d) Phạm tội 02 lần trở lên;*

*...*

*i) tái phạm nguy hiểm*

*...”.*

[3]. Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của bị hại, làm ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục, truyền thống đạo đức, tâm lý của bị hại. Tại thời điểm thực hiện hành vi, các bị cáo biết bị hại không tinh táo, làm chủ được hành vi của mình nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của các bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo T là người khởi xướng, đồng thời là người trực tiếp thực hiện hành vi quan hệ tình dục với bị hại hai lần, bị cáo H là người giúp sức về mặt tinh thần, liên hệ địa điểm, trả tiền thuê phòng cho bị cáo T, xét thấy bị cáo T phạm tội trong trường hợp tái phạm nguy hiểm nên cần áp dụng mức hình phạt cao hơn so với bị cáo H, đồng thời cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để các bị cáo tự cải tạo, giáo dục đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, mặc dù tại phiên tòa bị cáo T không thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có thái độ thành khẩn và ăn năn, tuy nhiên trong quá trình điều tra bị cáo cùng với bị cáo H đã tự nguyện khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử vẫn xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với bị cáo T; các bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại, khắc phục hậu quả nên các bị cáo được

áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, HĐXX xem xét giảm một phần hình phạt đối với các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, do không thu giữ được vật chứng có liên quan nên chưa đủ căn cứ xử lý.

Đối với lời khai của chị Lê Thị Huỳnh T trước đó còn bị một người đàn ông (không xác định được là ai) thực hiện hành vi giao cấu trái ý muốn vào tối ngày 24-9-2021 tại nhà Trần Xuân T, do chưa xác định được người thực hiện hành vi giao cấu nên Công an Huyện Đắk Glong tiếp tục xác minh, xử lý khi có đủ căn cứ.

Đối với ông Nguyễn H khi cho các bị cáo thuê nhà, không biết các bị cáo thuê nhà nghỉ để thực hiện hành vi hiếp dâm nên không có căn cứ xử lý.

[6]. Về trách Nệm dân sự: Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại là chính đáng, áp dụng các Điều 584, 585 và 592 của Bộ luật dân sự, buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho bị hại số tiền tổn thất về mặt tinh thần là 14.900.000 đồng (mỗi bị cáo phải bồi thường 7.450.000 đồng, được trừ số tiền bị cáo T đã bồi thường là 2.500.000 đồng; bị cáo H 500.000 đồng).

[7]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận ngày 09-11-2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Đắk Glong đã trả lại 01 khăn tắm, 01 ga trải giường; 02 khẩu trang y tế; 01 áo vải, 01 áo lót, 01 quần dạng váy, 01 quần lót cho các chủ sở hữu hợp pháp. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng do các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[9]. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Dương Xuân T, Nguyễn Quang H phạm tội “Hiếp dâm”. Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 141; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Xuân T 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 27-9-2021).

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 141; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 27-9-2021).

2. Về trách Nệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585 và Điều 592 của Bộ luật dân sự. Buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho bị hại Lê Thị Huỳnh T số tiền 14.900.000 đồng (mỗi bị cáo 7.450.000 đồng), được khấu trừ số tiền bị cáo T đã bồi thường 2.500.000 đồng, còn phải bồi thường 4.950.000 đồng, bị cáo H được khấu trừ số tiền đã bồi thường 500.000 đồng, còn phải bồi thường số tiền 6.950.000 đồng. Chi T liên hệ chi cục thi hành án Huyện Đắk Glong để nhận số tiền các bị cáo đã bồi thường là 3.000.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Chấp nhận ngày 09-11-2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Đắk Glong đã trả lại 01 khăn tắm, 01 ga trải giường; 02 khẩu trang y tế; 01 áo vải, 01 áo lót, 01 quần dạng váy, 01 quần lót cho các chủ sở hữu hợp pháp. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng do các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Dương Xuân T, phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Quang H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 347.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND Huyện Đắk Glong;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Công an Huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ CA Huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS Huyện Đắk Glong;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (để biết);
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu .

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(ĐÃ KÝ)**

**Phạm Đình Hưng**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN    THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**





